

BIỆN PHÁP TĂNG LỢI NHUẬN TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN VUNGTAU LOGISTICS GIAI ĐOẠN 2021 - 2023

 **ThS. Phạm Thị Phương***
ThS. Nguyễn Thị Anh Thư*

Nhận: 12/01/2024
Biên tập: 13/01/2024
Duyệt đăng: 26/01/2024

Tóm tắt

Để tồn tại và phát triển trong nền kinh tế thị trường, doanh nghiệp (DN) cần phải quan tâm đến tính hiệu quả. Chỉ khi DN kinh doanh có hiệu quả mới có thể duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh (HĐSXKD), trang trải các chi phí đã bỏ ra và nộp đủ thuế cho Nhà nước. Năng suất - chất lượng - hiệu quả luôn là mục tiêu phấn đấu của mọi DN, là động lực để DN đưa ra các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh của mình. Do đó, trong nền kinh tế hiện nay, để có thể tồn tại và phát triển được thì hầu hết các DN hay một tổ chức kinh doanh nào đó phải có lợi nhuận.

Từ khóa: lợi nhuận, doanh thu, chi phí.

Abstract

In a market economy, to survive and develop, businesses need to pay attention to efficiency. Only when businesses are effective can they maintain production and business activities and cover costs. spent and paid all taxes to the State. Productivity - quality - efficiency is always the goal of every business and is the driving force for businesses to come up with solutions to improve their business efficiency. Therefore, in today's economy, in order to survive and develop, most businesses or business organizations must be profitable.

Keywords: profit, revenue, costs.

JEL Classifications: M20, M21, M29.

DOI: <https://doi.org/10.59006/vnfa-jaa.01202417>

1. Đặt vấn đề

Các DN muốn tồn tại, phát triển và đứng vững trên thị trường thì HĐSXKD phải có lãi và phải mang lại lợi nhuận. Lợi nhuận là đòn bẩy kinh tế có hiệu quả nhất và là chỉ tiêu phản ánh trình độ sử dụng vật tư, lao động, tiền vốn và trình độ tổ chức sản xuất sản phẩm. Lợi nhuận tác động đến tất cả các hoạt động của DN, quyết định sự tồn tại hay phá sản của DN. Việc thực hiện chỉ tiêu lợi nhuận là điều kiện quan trọng đảm bảo cho tình hình tài chính của DN được vững chắc. Hiện nay, mỗi

DN phải tự phấn đấu, nỗ lực để tìm cho mình những giải pháp hữu hiệu nhất để đạt được lợi nhuận cao nhất. Phấn đấu để sản xuất kinh doanh có lợi nhuận và lợi nhuận ngày càng cao. Điều đó đã, đang và sẽ luôn là vấn đề thời sự của mọi DN trong nền kinh tế thị trường.

CTCP Vungtau logistics là công ty chuyên về dịch vụ vận tải và cung cấp dịch vụ hậu cần cho các dự án đầu tư. Mặc dù, hoạt động kinh doanh của công ty trong những năm qua luôn

có lãi nhưng lợi nhuận đạt được lại không cao. Do đó, nhóm tác giả đã nghiên cứu để đưa ra các giải pháp tăng lợi nhuận của CTCP Vungtau logistics.

2. Cơ sở lý thuyết

2.1. Khái niệm lợi nhuận trong DN

Lợi nhuận là kết quả tài chính cuối cùng của các hoạt động sản xuất - kinh doanh, là chỉ tiêu chất lượng đánh giá hiệu quả kinh tế các hoạt động của DN.

* Trường Đại học Bà Rịa - Vũng Tàu

2.2. Tầm quan trọng của lợi nhuận đối với DN

2.2.1. Lợi nhuận đối với DN

Lợi nhuận là mục tiêu, động lực, là điều kiện để DN có thể tồn tại và phát triển. Theo từng giai đoạn mà DN có những mục tiêu, chiến lược khác nhau nhằm mục đích chung là nâng cao lợi nhuận cho DN.

2.2.2. Lợi nhuận đối với người lao động

Đối với người lao động thì lợi nhuận ảnh hưởng trực tiếp đến bản thân họ, đến tiền lương, đến phúc lợi, đến môi trường làm việc. Lợi nhuận DN có cao thì tiền lương mới được cải thiện và đảm bảo. Khi có đầy đủ về kinh tế, đời sống được tăng lên thì họ sẽ yên tâm công tác, yên tâm phát huy sức sáng tạo, đồng thời tinh thần làm việc và trách nhiệm cũng được đẩy lên ở mức cao hơn. Từ đó, công ty cũng sẽ ổn định hơn, vào quỹ đạo để phát triển hơn.

2.2.3. Lợi nhuận đối với Nhà nước

Lợi nhuận góp phần làm tăng nguồn thu cho ngân sách Nhà nước, nâng cao phúc lợi xã hội. Lợi nhuận là động lực phát triển nền kinh tế quốc dân, vì khi một DN có lợi nhuận sẽ thực hiện được tốt hơn nghĩa vụ với ngân sách nhà nước. Đồng thời, cũng là nguồn thu để mở rộng nền kinh tế quốc dân, xây dựng cơ bản cơ sở hạ tầng, xây dựng các công trình phúc lợi xã hội, cải tạo, mở rộng

cơ sở SXKD và tạo công ăn việc làm cho người lao động.

2.2.4. Vai trò của lợi nhuận đối với nền kinh tế

Nền kinh tế phát triển nhanh hay chậm phụ thuộc vào sự tăng trưởng của những DN nằm trong nó. DN muốn tăng trưởng được phải có vốn để tái sản xuất. Trong đó, nguồn vốn chủ yếu để bổ sung đó là lợi nhuận DN đạt được trong quá trình HĐSXKD. Lợi nhuận cao thì DN sẽ tiến hành tái sản xuất mở rộng, đó là tiền đề để tăng trưởng kinh tế. Tăng trưởng kinh tế cũng sẽ tạo ra được môi trường kinh doanh thuận lợi để DN phát triển.

DN sẽ thực hiện được nghĩa vụ của mình với Nhà nước thông qua việc nộp thuế. Việc nộp thuế sẽ được thực hiện một cách nghiêm chỉnh khi lợi nhuận của DN được đảm bảo. Từ nguồn thuế, Nhà nước sẽ thực hiện được nhu cầu của nền kinh tế quốc dân và củng cố tiềm lực quốc phòng, duy trì được bộ máy hành chính và xây dựng cơ sở hạ tầng, cải thiện đời sống vật chất và tinh thần cho người dân. Tiềm lực tài chính sẽ vững mạnh, nếu DN phát triển và hoạt động hiệu quả.

2.3. Các phương pháp xác định lợi nhuận trong DN

2.3.1. Phương pháp trực tiếp

Công thức chung để xác định lợi nhuận như sau:

Lợi nhuận = Doanh thu - Chi phí

2.3.2. Phương pháp gián tiếp

Công thức tính lợi nhuận:

Lợi nhuận trước thuế và lãi vay = Doanh thu thuần - Giá vốn hàng bán - Chi phí bán hàng - Chi phí quản lý DN.

Lợi nhuận trước thuế (EBT) = Lợi nhuận trước lãi vay và thuế - Lãi vay

Lợi nhuận sau thuế (EAT) = Lợi nhuận trước thuế - Thuế Thu nhập DN

3. Phương pháp nghiên cứu

3.1. Phương pháp thu thập số liệu

Thu thập được trong quá trình làm việc tại công ty.

3.2. Phương pháp đánh giá số liệu

Theo phương pháp tổng hợp, so sánh và đối chiếu số liệu.

4. Kết quả nghiên cứu

4.1. Thực trạng về lợi nhuận của CTCP Vungtau logistics

4.1.1. Phân tích một số chỉ tiêu lợi nhuận của công ty

- Cơ cấu lợi nhuận của công ty trong năm 2021, 2022, 2023

Lợi nhuận giữ một vai trò quan trọng trong SXKD của DN, cũng như đối với toàn bộ nền kinh tế quốc dân. Việc DN phấn đấu để mình ngày càng kinh doanh có hiệu quả là việc DN luôn mong muốn. Cơ cấu lợi nhuận của DN phần nào nói lên được sự phát triển đó.

- Lợi nhuận từ HĐSXKD

BẢNG CƠ CẤU LỢI NHUẬN CỦA CÔNG TY

(Đvt: trđ)

Chỉ tiêu	2023	2022	2021	Chênh lệch 2022/2021		Chênh lệch 2023/2022	
				Số tiền	Tỷ lệ (%)	Số tiền	Tỷ lệ (%)
Lợi nhuận từ HĐKD	1.456	4.227	4.328	(101)	(2,46)	(2.771)	(65,56)
Lợi nhuận từ HĐTC	66,164	3,332	0	3,332	0	62,832	1,88
Lợi nhuận khác	0	0	0	0	0	0	0
Tổng lợi nhuận sau thuế	1,110	3,170	3,246	(76)	(2,46)		(64,99)

(Nguồn: tác giả tổng hợp)

Qua các năm, lợi nhuận từ HĐSXKD giảm dần.

+ Năm 2021 lợi nhuận từ HĐSXKD của công ty đạt 4.328 triệu đồng.

+ Sang đến năm 2022 lợi nhuận giảm xuống còn 4.227 triệu đồng giảm 101 triệu, tương ứng với mức giảm 2,46% so với năm 2021.

+ Đến năm 2023, lợi nhuận từ HĐSXKD của công ty tiếp tục giảm mạnh xuống còn 1.456 triệu đồng, giảm 2.771 triệu đồng so với năm 2022, tương ứng giảm 65,56%.

Nguyên nhân do chi phí quản lý DN tăng mạnh đã làm giảm lợi nhuận từ HĐSXKD của công ty. Công ty cần đẩy mạnh chiến dịch xúc tiến thương mại và thu hút khách hàng, nhằm tăng doanh thu và đồng thời cũng cần hạn chế các nguồn vốn huy động từ các khoản vay tại các ngân hàng thương mại và giảm các khoản chi phí quản lý kinh doanh. Từ đó, tạo ra lợi nhuận thuần từ HĐSXKD cao hơn trong tương lai.

- Lợi nhuận từ hoạt động tài chính

Nhìn chung, qua 03 năm,

lợi nhuận từ hoạt động tài chính tăng giảm không đáng kể. Chính vì vậy, nó chỉ ảnh hưởng nhỏ đến tổng lợi nhuận thu về của công ty và lợi nhuận khác không có biến động gì.

- Lợi nhuận sau thuế

Lợi nhuận sau thuế thu nhập DN của công ty giảm mạnh qua các năm.

+ Năm 2021, lợi nhuận sau thuế của công ty đạt khá cao là 3.246 triệu đồng.

+ Đến năm 2022, sụt giảm xuống còn 3.170 triệu đồng, giảm 76 triệu đồng, tương ứng với mức giảm 2,46% so với năm 2021. Lợi nhuận sau thuế chỉ còn lại 1.110 triệu đồng, giảm 2.060 triệu đồng so với năm 2023, tương ứng với mức giảm 64,99%. Nguyên nhân là, năm 2022 tổng lợi nhuận sau thuế

giảm là do doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ giảm mạnh. Đồng thời, các loại chi phí như: chi phí tài chính, chi phí quản lý DN, chi phí kinh doanh tăng mạnh đã đẩy cho tổng lợi nhuận sau thuế giảm. Do khó khăn chung của nền kinh tế, nhưng công ty cũng nên có một chiến lược thực sự độc đáo và toàn diện trong HĐSXKD để tạo ra một bước chuyển mình trong nền kinh tế khó khăn này, bước đột phá mới thoát ra khỏi tình trạng trì trệ như hiện nay.

Nhìn chung, về lợi nhuận của công ty cho ta thấy, tình hình biến động về lợi nhuận của công ty trong 3 năm 2021, 2022 và 2023. Công ty làm ăn vẫn có lãi nhưng mức lợi nhuận không ổn định và giảm dần qua các năm, đặc biệt là năm 2023. Đây cũng là một thách thức lớn đối với công ty.

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng lao động

Chỉ tiêu này cho biết, DN thuê thêm một lao động thì thu về bao nhiêu đồng lợi nhuận sau thuế.

Qua các năm, chỉ tiêu này không ổn định:

BẢNG CHỈ TIÊU TỶ SUẤT LỢI NHUẬN TRÊN LAO ĐỘNG

Chỉ tiêu	2023	2022	2021	Chênh lệch 2022/2021		Chênh lệch 2023/2022	
				Số tiền	Tỷ lệ (%)	Số tiền	Tỷ lệ (%)
Tổng lao động sử dụng (Người)	140	450	600	(150)	(25)	(310)	(68,89)
Lợi nhuận sau thuế (Triệu đồng)	1.110	3.170	3.246	(76)	(2,46)	(2.060)	(64,99)
Tỷ suất lợi nhuận/tổng lao động (Lần)	7,93	7,04	5,41		30,13		12,64

(Nguồn: báo cáo kết quả HĐSXKD năm 2021 - 2023)

+ Năm 2021, tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng lao động đạt 5,41 %.

+ Năm 2022 tăng nhẹ 7,04%, mặc dù năm 2023 tổng lao động của công ty có giảm nhưng chỉ giảm với tốc độ 25% so với năm trước, trong khi đó lợi nhuận sau thuế giảm với tốc độ 2,46%.

+ Năm 2023 tăng hơn, một lao động tăng thêm vào sản xuất mà chỉ thu được 7,93 đồng lợi nhuận sau thuế. Đây cũng là tín hiệu mừng cho công ty, vì công ty đã sử dụng lao động ngày một tốt hơn trong việc kinh doanh và sản xuất.

Phần trên là toàn bộ tình hình thực hiện lợi nhuận của CTCP Vungtau logistics trong 03 năm 2021 - 2022 - 2023.

4.2. Giải pháp tăng lợi nhuận của CTCP Vungtaulogistics

4.2.1. Nâng cao chất lượng sản phẩm

Khi mua một sản phẩm hay sử dụng một dịch vụ nào đó, ngoài việc mong muốn sản phẩm, dịch vụ đó có khả năng thỏa mãn một nhu cầu xác định thì người tiêu dùng còn mong muốn sản phẩm đó có độ tin cậy, độ an toàn và tiết kiệm chi phí nhất, để thỏa mãn nhu cầu nhưng phải hơn các sản phẩm cùng loại.

4.2.2. Nâng cao hoạt động marketing, nghiên cứu thị trường

Công ty cần thiết lập mạng lưới trao đổi thông tin, đại lý tiêu thụ hay văn phòng giao dịch ở nước ngoài và trong khu vực còn rất ít. Hạn chế này đã làm ảnh hưởng đến khả năng cạnh tranh của công ty, ảnh

hưởng đến khả năng phản ứng nhanh và khả năng xoay chuyển tình thế của công ty. Để giải quyết vấn đề này, tự bản thân công ty phải sớm xây dựng một đội ngũ bán hàng, đội ngũ tiếp thị có kỹ năng cao và thiết lập các kênh phân phối rộng lớn. Đối với thị trường khu vực và toàn cầu cần liên kết, hợp lực với những công ty khác trong ngành để có mặt tại các thị trường tiềm năng, nâng cao chất lượng nguồn.

4.2.3. Nâng cao trình độ đội ngũ nhân viên của công ty

Để kích thích các thành viên làm việc nhiệt tình và có trách nhiệm thì nhà quản trị phải đóng vai trò là phương tiện để thỏa mãn nhu cầu mong muốn của các thành viên. Và phải xác định trách nhiệm, quyền hạn của mỗi thành viên để hoàn thành mục tiêu một cách tốt nhất. Nhà quản trị phải đặt mình trong nhóm, là một thành viên và là người đứng đầu, tạo ra sự phấn khích cho cả nhóm trong quá trình thực hiện các mục tiêu của công ty. Tránh tình trạng có những nhà quản trị cho mình là cấp trên đứng ngoài hoạt động của tổ chức để ra lệnh, dọa nạt cấp dưới. Điều đó sẽ làm cho mối quan hệ giữa nhà quản trị với nhân viên mang tính chất đối phó, mất đoàn kết, độ nhiệt tình giảm xuống làm cho hiệu quả hoạt động không cao. Như vậy, điều đó sẽ ảnh hưởng đến khả năng cạnh tranh của công ty.

Hơn nữa, công ty cần có kế hoạch tuyển dụng nhà quản trị có năng lực, tuyển công nhân

viên có tay nghề giỏi để thay thế những người có khả năng lao động kém, nhằm tạo ra đội ngũ lao động đủ về số lượng đảm bảo về chất lượng trong suốt quá trình kinh doanh. Có như vậy, mới đảm bảo khả năng cạnh tranh trên thị trường cũng như đối với các đối thủ cạnh tranh của mình. Biện pháp này được các công ty chú ý rất nhiều và ngày càng quan tâm hơn nữa.

5. Kết luận

Tóm lại, lợi nhuận là một chỉ tiêu tổng hợp có vai trò đặc biệt quan trọng trong quá trình sản xuất kinh doanh của DN. Để đánh giá được chất lượng hoạt động của một DN chúng ta phải phân tích một cách toàn diện, sâu sắc toàn bộ các chỉ tiêu về lợi nhuận và tỷ suất lợi nhuận mà chúng ta đã nêu.

Việc phân tích không chỉ xem xét lợi nhuận và tỷ suất lợi nhuận của DN cao hay thấp mà phải tiến hành so sánh các chỉ tiêu giữa các năm với nhau, để thấy được xu hướng của DN là phát triển hay suy thoái, hoặc so sánh các chỉ tiêu của DN với số trung bình của ngành hay các DN có điều kiện sản xuất kinh doanh tương tự, nhằm xác định vị trí của DN là tiên tiến hay lạc hậu, ... ■

Tài liệu tham khảo

Báo cáo tài chính tại CTCP Vungtaulogistics (2021 - 2023).

Bùi Văn Dương. (2020). Giáo trình kế toán tài chính, NXB Thống kê.

Phan Đức Dũng. (2019). Giáo trình kế toán tài chính, NXB Thống kê.

Võ Văn Nhị. (2020). Giáo trình kế toán tài chính, NXB Thống kê.